

Gia Lâm, ngày 10 tháng 6 năm 2024

Số: 207/2024/QĐST-VHNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LÂM - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;
- Căn cứ vào các Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 175/2024/TLST-VHNGĐ ngày 28/5/2024 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:

- Anh **Nguyễn Duy T**, sinh năm 1991

Nơi cư trú: Thôn A, xã K, huyện G, thành phố Hà Nội.

- Chị **Đinh Thị Mai Huyền A**, sinh năm 1987

Nơi cư trú: Khu B, phường T, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 31/5/2024 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội, anh Nguyễn Duy T và chị Đinh Thị Mai Huyền A đã thỏa thuận:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Duy T và chị Đinh Thị Mai Huyền A thống nhất đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Anh Nguyễn Duy T và chị Đinh Thị Mai Huyền A thống nhất xác định không có con chung, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết nên Tòa án không đặt vấn đề xem xét, giải quyết.

[3]. Về tài sản chung vợ chồng: Anh Nguyễn Duy T và chị Đinh Thị Mai Huyền A thống nhất xác định không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết nên Tòa án không đặt vấn đề xem xét, giải quyết.

[4]. Về công nợ chung vợ chồng: Anh Nguyễn Duy T và chị Đinh Thị Mai Huyền A không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết về công nợ chung vợ chồng nên Tòa án không đặt vấn đề xem xét, giải quyết.

[5]. Về lệ phí: Ghi nhận anh Nguyễn Duy T và chị Đinh Thị Mai Huyền A tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí thuận tình ly hôn theo quy định pháp luật.

Xét thấy: Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ không thành ngày 31/5/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự thỏa thuận như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Duy T và chị Đinh Thị Mai Huyền A thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Nguyễn Duy T và chị Đinh Thị Mai Huyền A thống nhất xác định không có con chung, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết nên Tòa án không đặt vấn đề xem xét, giải quyết.

- Về tài sản chung vợ chồng: Anh Nguyễn Duy T và chị Đinh Thị Mai Huyền A thống nhất xác định không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết nên Tòa án không đặt vấn đề xem xét, giải quyết.

- Về công nợ chung vợ chồng: Anh Nguyễn Duy T và chị Đinh Thị Mai Huyền A không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết về công nợ chung vợ chồng nên Tòa án không đặt vấn đề xem xét, giải quyết.

2. Về lệ phí: Ghi nhận sự tự nguyện của anh Nguyễn Duy T và chị Đinh Thị Mai Huyền A mỗi người chịu 150.000 đồng tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm được khấu trừ vào 150.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí mà anh T và chị Huyền A đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí Tòa án số 0004180 và 0004179 ngày 28/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện G, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhân:

- Dương sự;
- VKSND huyện G, t/p Hà Nội;
- UBND xã K, huyện G, thành phố Hà Nội (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 10/2023 ngày 27/3/2023);
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Cồ Khắc Đàm